



p - ISSN 3030-4733  
e - ISSN 3030-4415

TẠP CHÍ

# Y HỌC LÂM SÀNG

## BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

JOURNAL OF CLINICAL MEDICINE - HUE CENTRAL HOSPITAL



**Tập 18** | số 1 - năm 2026

*Diễn đàn của người thầy thuốc*

BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

## TẠP CHÍ Y HỌC LÂM SÀNG BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG HUẾ

### 1. Tổng biên tập

PGS.TS. Nguyễn Thanh Xuân

### 2. Phó Tổng biên tập

PGS.TS. Phạm Nguyên Tường

PGS.TS. Trần Thừa Nguyên

TS.BS. Hồ Mẫn Trường Phú

### 3. Ban Biên tập

GS.TS. Phạm Như Hiệp

GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

GS.TS. Bùi Đức Phú

GS.TS. Nguyễn Văn Ba

GS.TS. Nguyễn Thị Hoài

GS.TS. Lê Trung Hải

GS.TS. Phạm Văn Linh

GS.TS. Trần Hữu Dàng

GS. Abe Fingerhut

GS. Peter Scougall

GS. Kenneth D. Montgomery

GS. Cabanela Miguel

GS. Alain Gary Bobo

Ms. Kazuyo Watanabe

PGS.TS. Phillip Tran

PGS.TS. Phạm Như Hải

PGS.TS. Trần Kiêm Hào

Đại tá PGS.TS. Nguyễn Anh Tuấn

PGS.TS. Hồ Hữu Thiện

PGS.TS. Nguyễn Tá Đông

PGS.TS. Phạm Ngọc Hùng

TS.BS. Hồ Anh Bình

### 4. Ban thư ký

Nguyễn Hữu Sơn

Phạm Như Hiền

Hồ Đăng Quân

Phan Hữu Quốc Việt

Nguyễn Văn Quốc Anh

Nguyễn Thị Ngọc Anh

Nhiều Khánh Quỳnh Như

### 5. Ban hậu cần

Hồ Khả Chương

Nguyễn Văn Anh

Trần Viết Quang Minh

Trương Nhật Tân

Lê Minh

Trần Hữu Nhật Duy

Trương Đình Thuởng

## HỘI ĐỒNG KHOA HỌC CỦA TẠP CHÍ

GS.TS. Phạm Như Hiệp

GS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy

PGS.TS. Nguyễn Thanh Xuân

PGS.TS. Trần Thừa Nguyên

GS.TS. Cao Ngọc Thành

GS.TS. Võ Tam

GS.TS. Huỳnh Văn Minh

GS.TS. Trần Văn Huy

GS.TS. Hoàng Anh Tiến

PGS.TS. Bùi Bình Bảo Sơn

PGS.TS. Hồ Hữu Thiện

PGS.TS. Hoàng Bùi Bảo

PGS.TS. Lê Đình Khánh

PGS.TS. Lê Nghi Thành Nhân

PGS.TS. Nguyễn Duy Thăng

PGS.TS. Nguyễn Khoa Hùng

PGS.TS. Nguyễn Minh Tâm

PGS.TS. Nguyễn Tá Đông

PGS.TS. Nguyễn Văn Hỷ

PGS.TS. Nguyễn Văn Minh

PGS.TS. Phạm Anh Vũ

PGS.TS. Phạm Nguyên Tường

PGS.TS. Trần Kiêm Hào

PGS.TS. Trần Hữu Dũng

PGS.TS. Đoàn Chí Thắng

PGS.TS. Hồ Anh Bình

BSCCKII. Phạm Như Vĩnh Tuyên

TS.BS. Hồ Văn Linh

TS.BS. Hồ Mẫn Trường Phú

TS.BS. Châu Khắc Tú

TS.BS. Đặng Ngọc Hùng

TS.BS. Lê Quốc Phong

TS.BS. Mai Văn Tuấn

TS.BS. Ngô Dũng

TS.BS. Nguyễn Đức Hoàng

TS.BS. Nguyễn Hồng Lợi

TS.BS. Nguyễn Tất Dũng

TS.BS. Phạm Nguyên Cường

TS.BS. Phạm Quang Tuấn

TS.BS. Phan Cảnh Duy

TS.BS. Phan Hải Thanh

TS.BS. Trần Ngọc Khánh

TS.BS. Trần Ngọc Thông

TS.BS. Trần Phạm Chí

TS.BS. Trương Văn Cần

TS.BS. Bùi Đức An Vinh

TS.BS. Hoàng Trọng Ái Quốc

TS.BS. Hoàng Trọng Hạnh

TS. Huỳnh Phúc Minh

TS.BS. Lê Viết Nguyên Sa

TS.BS. Lý Thanh Trường Giang

TS.BS. Mai Đình Điều

TS.BS. Ngô Minh Trí

TS.BS. Ngô Thanh Liêm

TS.BS. Nguyễn Đoàn Văn Phú

TS. Nguyễn Đức Bách

TS.BS. Nguyễn Thái Bảo

TS.BS. Nguyễn Nhật Minh

TS.BS. Nguyễn Thị Kim Hoa

TS.BS. Nguyễn Trọng Nghĩa

TS.BS. Nguyễn Viết Quang Hiền

TS.BS. Phạm Minh Đức

TS.BS. Phan Duy An

DSCKII. Trần Hữu Nhật Duy

TS.BS. Trần Tuấn Anh

Chủ tịch HĐ

Phó Chủ tịch HĐ

Phó Chủ tịch HĐ

Phó Chủ tịch HĐ

Ủy viên

## MỤC LỤC

1. Đánh giá kết quả điều trị u dưới niêm mạc thực quản và dạ dày bằng kỹ thuật đào hầm dưới niêm mạc qua nội soi ống mềm - *La Vinh Phúc, Phạm Văn Linh, Võ Huỳnh Trang* Evaluation of treatment outcomes for submucosal tumors of the esophagus and stomach using the submucosal tunneling endoscopic resection technique via flexible endoscopy - *La Vinh Phuc, Pham Van Linh, Vo Huynh Trang* 5
2. Nghiên cứu mối liên quan giữa tỷ số non-HDL cholesterol / HDL cholesterol với mức độ tổn thương động mạch vành ở bệnh nhân can thiệp động mạch vành - *Võ Thị Hồng Tuyền, Lê Thị Bích Thuận, Nguyễn Tá Đông Vũ, Đoàn Chí Thắng, Hoàng Thị Bạch Yến* Association between the non-HDL cholesterol/HDL cholesterol ratio and coronary lesion severity in patients undergoing percutaneous coronary intervention - *Vo Thi Hong Tuyen, Le Thi Bich Thuan, Nguyen Ta Dong Vu, Doan Chi Thang, Hoang Thi Bach Yen* 11
3. Các yếu tố dự đoán thành công của liệu pháp oxy lưu lượng cao qua gọng mũi ở bệnh nhân suy hô hấp cấp giảm oxy máu tại khoa cấp cứu - *Hồ Thị Thu Hương, Phạm Quốc Dũng, Đỗ Quốc Huy* Predictors of success for high-flow nasal cannula therapy in patients with acute hypoxemic respiratory failure in the emergency department - *Ho Thi Thu Huong, Pham Quoc Dung, Do Quoc Huy* 19
4. Tái tạo vùng má bằng vạt ALT kèm cân đùi ở bệnh nhân dị dạng động - tĩnh mạch biến chứng nhiễm trùng sau thuyên tắc lặp lại - *Trần Văn Dương, Nguyễn Đình Long, Đào Hồng Ngọc, Nguyễn Đình Luân* Cheek Reconstruction Using a Free Anterolateral Thigh Flap with Fascia Lata for an Arteriovenous Malformation Complicated by Infection After Repeated Embolization - *Tran Van Duong, Nguyen Dinh Long, Dao Hong Ngoc, Nguyen Dinh Luan* 26
5. Nghiên cứu kết quả phẫu thuật nội soi cắt phần xa dạ dày điều trị ung thư tiến triển - *Lê Đức Anh, Phạm Minh Đức* Operative outcomes of laparoscopic distal gastrectomy for advanced gastric cancer - *Le Duc Anh, Pham Minh Duc* 31
6. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và giá trị tiên lượng ngắn hạn của nồng độ natri máu ở bệnh nhân suy tim phân suất tống máu giảm - *Trần Thanh Toàn, Nguyễn Tiến Thành* Clinical, subclinical characteristics and short-term prognostic value of serum sodium concentration in patients with heart failure with reduced ejection fraction - *Tran Thanh Toan, Nguyen Tien Thanh* 39
7. Đánh giá hiệu quả nội soi đông điện động mạch bướm khâu cái tại lỗ động mạch bướm khâu cái trong điều trị chảy máu mũi - *Phan Hữu Ngọc Minh, Trương Hữu Thành, Hoàng Phước Minh* Evaluation of endoscopic electrocauterization of the sphenopalatine artery in the management of posterior epistaxis - *Phan Huu Ngoc Minh, Truong Huu Thanh, Hoang Phuoc Minh* 45
8. Điều trị sỏi tiết niệu trên bệnh nhân bàng quang tân tạo: Báo cáo 3 trường hợp tại Bệnh viện Trung ương Huế - *Phạm Ngọc Hùng, Phan Hữu Quốc Việt, Trương Văn Cán, Nguyễn Kim Tuấn, Võ Đại Hồng Phúc, Nguyễn Văn Quốc Anh, Trương Minh Tuấn, Hoàng Vương Thắng, Lê Nguyễn Kha, Lê Văn Hiếu* Treatment of urinary tract stones in patients with neobladder: A report of 3 cases at Hue Central Hospital - *Pham Ngoc Hung, Phan Huu Quoc Viet, Truong Van Can, Nguyen Kim Tuan, Vo Dai Hong Phuc, Nguyen Van Quoc Anh, Truong Minh Tuan, Hoang Vuong Thang, Le Nguyen Kha, Le Van Hieu* 53

9. Đa hình T-31C của gen <i>IL-1β</i> và nguy cơ nhiễm <i>Helicobacter pylori</i> ở bệnh nhân viêm dạ dày tại bệnh viện Chợ Rẫy năm 2023-2025 - <i>Phạm Hùng Phong, Trần Việt An, Võ Duy Thông</i>	Association between the T-31C polymorphism of the <i>IL-1β</i> gene and the risk of <i>Helicobacter pylori</i> infection in patients with gastritis at Cho Ray Hospital - <i>Pham Hung Phong, Tran Viet An, Vo Duy Thong</i>	61
10. Hiệu quả của tiêm ngắt quãng so với truyền liên tục ngoài màng cứng trong giảm đau chuyển dạ - <i>Lê Đình Trà Mân, Tào Tuấn Kiệt, Bùi Ái Quỳnh Như, Phan Thắng</i>	Analgesic efficacy of intermittent epidural bolus versus continuous epidural analgesia in laboring parturients - <i>Le Dinh Tra Man, Tao Tuan Kiet, Bui Ai Quynh Nhu, Phan Thang</i>	69
11. Nghiên cứu vai trò tiên lượng của một số biến chứng ở bệnh nhân đột quỵ cấp - <i>Nguyễn Trọng Nghĩa, Hoàng Khánh, Lê Hoàng Nhật Nam</i>	Study on the prognostic role of selected complications in patients with acute stroke - <i>Nguyen Trong Nghia, Hoang Khanh, Le Hoang Nhat Nam</i>	77
12. Ca lâm sàng phức tạp: triệt đốt thành công con cuồng nhĩ hai vòng vào lại liên quan đến sẹo mổ sau phẫu thuật sửa kênh nhĩ thất - <i>Nguyễn Duy Linh, Lê Võ Kiên, Đặng Việt Phong, Vũ Hoàng Hải, Trần Quốc Bảo</i>	A complex case report: successful catheter ablation of dual-loop atrial flutter related to post-surgical scarring after atrioventricular septal defect repair - <i>Nguyen Duy Linh, Le Vo Kien, Dang Viet Phong, Vu Hoang Hai, Tran Quoc Bao</i>	83
13. Nghiên cứu độ tin cậy của bộ câu hỏi nhận dạng hư chứng và thực chứng (Deficiency and Excess Pattern Identification Questionnaire - DEPIQ) phiên bản tiếng Việt ở bệnh nhân có bệnh lý cơ xương khớp - <i>Nguyễn Thị Kim Liên, Trương Mai Vĩnh Thoại, Nguyễn Quang Tâm, Nguyễn Thị Hồng Linh</i>	Reliability study of The Vietnamese version of the Deficiency and Excess Pattern Identification Questionnaire (DEPIQ) in patients with musculoskeletal disorders - <i>Nguyen Thi Kim Lien, Truong Mai Vinh Thoai, Nguyen Quang Tam, Nguyen Thi Hong Linh</i>	89
14. Nghiên cứu cường cận giáp ở bệnh nhân sau ghép thận - <i>Đặng Ngọc Tuấn Anh, Võ Tam</i>	<i>Bổ sung</i> ..... <i>Dang</i> <i>Ngoc Tuan Anh, Vo Tam</i>	100
15. Hiệu quả của gây tê mặt phẳng cơ dựng sống dưới hướng dẫn siêu âm trong giảm đau sau phẫu thuật mở ngực đường bên - <i>Trần Trung Hiếu, Ngô Dũng, Phan Thắng</i>	Efficacy of ultrasound-guided erector spinae plane block in pain management after lateral thoracotomy - <i>Hieu Tran Trung, Dung Ngo, Thang Phan</i>	108
16. Kết quả lâu dài của phẫu thuật nội soi điều trị sỏi đường mật chính ở bệnh nhân cao tuổi - <i>La Văn Phú, Hồ Văn Linh</i>	Long-term outcomes of laparoscopic common bile duct exploration for common bile duct stones in elderly patients - <i>La Van Phu, Ho Van Linh</i>	116
17. Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị chấn thương nhóm răng cửa vĩnh viễn hàm trên tại Bệnh viện Trung ương Huế - <i>Nguyễn Hồng Lợi, Nguyễn Văn Khánh, Võ Đức Huy</i>	Clinical characteristics and early treatment outcomes of traumatic injuries in permanent maxillary incisors at Hue Central Hospital - <i>Nguyen Hong Loi, Nguyen Van Khanh, Vo Duc Huy</i>	122
18. Hiệu quả của can thiệp dinh dưỡng cấu trúc hóa qua mở thông dạ dày trên người bệnh ung thư đang hóa trị tại Bệnh viện Trung ương Huế - <i>Trần Văn Quốc Cường, Châu Việt Lộc, Hồ Đỗ Vinh, La Thị Hoàng Oanh, Trần Đại Hùng, Nguyễn Hoài Linh</i>	Efficacy of structured nutritional intervention via gastrostomy in cancer patients undergoing chemotherapy at Hue Central Hospital - <i>Tran Van Quoc Cuong, Chau Viet Loc, Ho Do Vinh, La Thi Hoang Oanh, Tran Dai Hung, Nguyen Hoai Linh</i>	130